TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/DS-ST
Ngày 19/02/2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Âu Thị Ngọc Hoa

Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 701/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-DS ngày 03/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2024/QĐST-DS ngày 22/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hoàng V**, sinh năm 1994 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh **Trần Văn P**, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/8/2023, anh Nguyễn Hoàng V trình bày: Do quen biết nên anh có cho anh Trần Văn P vay tiền cụ thể như sau:

Ngày 06/7/2021 vay 45.000.000 đồng.

Ngày 06/11/2021 vay 27.000.000 đồng.

Tổng cộng 02 lần vay tiền là 72.000.000 đồng. Ngày 18/4/2023, anh khởi kiện yêu cầu anh P trả tiền, tại Tòa án anh P đồng ý trả số tiền 72.000.000 đồng và viết "Bản cam kết trả dần", nên anh rút đơn khởi kiện và Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 97/2023/QĐST-DS ngày 04/7/2023. Tuy nhiên, sau khi anh rút đơn thì anh P không trả tiền nên anh yêu cầu anh P trả số tiền 72.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án anh V rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, vì anh P đã trả được 9.000.000 đồng nên anh chỉ yêu cầu anh P trả số tiền 63.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh V yêu cầu anh P trả 63.000.000 đồng tiền vay, nên đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh P đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh V và anh P.

[2] Về nội dung vụ án: Anh V cho anh P vay tiền 02 lần, tổng cộng 72.000.000 đồng, Ngày 18/4/2023, anh V khởi kiện để yêu cầu anh P trả tiền, tại Tòa án anh P đồng ý trả số tiền 72.000.000 đồng và viết "Bản cam kết trả dần", nên anh V rút đơn khởi kiện và Tòa án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 97/2023/QĐST-DS ngày 04/7/2023. Tuy nhiên, sau khi anh V rút đơn khởi kiện thì anh P chỉ trả được 9.000.000 đồng còn 63.000.000 đồng đến nay không trả nên anh V yêu cầu anh P trả số tiền này, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, tại « Bản cam kết ngày 02/5/2023 » có nội dung anh P nợ anh V số tiền 72.000.000 đồng, vì không có khả năng trả một lần nên xin trả dần, bản cam kết do anh P viết và ký tên nhưng từ khi làm biên nhận đến nay anh P chỉ trả được 9.000.000 đồng thì ngưng, do số tiền này anh P nợ đã lâu, xin trả dần là cố tình kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của anh V. Mặc khác, quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhiều lần triệu tập nhưng anh P vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của anh V nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, anh V yêu cầu anh P trả số tiền 63.000.000 đồng, trả một lần là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại đơn khởi kiện ngày 28/8/2023 anh V yêu cầu anh P trả số tiền 72.000.000 đồng, nhưng quá trình giải quyết vụ án anh V rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, vì anh P đã trả được 9.000.000 đồng nên anh chỉ yêu cầu trả 63.000.000 đồng. Xét thấy, việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận.

[4] Án phí: Anh Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, 244, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 357, 463, 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng V, về việc yêu cầu anh Trần Văn P trả số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng)

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng V.

Buộc anh Trần Văn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Hoàng V số tiền 63.000.000đ (Sáu mươi ba triệu đồng), trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Nguyễn Hoàng V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Văn P chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi tính theo mức lãi suất do pháp luật quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Án phí: Anh Trần Văn P phải chịu 3.150.000đ (Ba triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Hoàng V số tiền 1.875.000đ (Một triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014626 ngày 27 tháng 11 năm 2023, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền Giang;
- VKSND Cái Bè;
- CCTHADS Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thảo Lan